

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 2**  
**MÔN: LỊCH SỬ, LỚP 12 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 phút**

| T<br>T | Nội dung kiến thức                                                                                                       | Đơn vị kiến thức                                                                         | Mức độ nhận thức |                  |            |                  |          |                  |              |                  | Tổng  |    |                  | % tổng |
|--------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|------------------|------------|------------------|----------|------------------|--------------|------------------|-------|----|------------------|--------|
|        |                                                                                                                          |                                                                                          | Nhận biết        |                  | Thông hiểu |                  | Vận dụng |                  | Vận dụng cao |                  | Số CH |    | Thời gian (phút) |        |
|        |                                                                                                                          |                                                                                          | Số CH            | Thời gian (phút) | Số CH      | Thời gian (phút) | Số CH    | Thời gian (phút) | Số CH        | Thời gian (phút) | TN    | TL |                  |        |
| 1      | Bài 21. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954 - 1965) | I. Tình hình và nhiệm vụ cách mạng nước ta sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương. | 1                | 0,5              |            |                  |          | 15               |              | 10               | 1     |    | 0,5              | 2,5    |
|        |                                                                                                                          | II. Miền Nam đấu                                                                         | 1                | 0,5              |            |                  | 1*       |                  |              |                  | 1     |    |                  |        |

|  |  |                                                                                                        |   |     |   |   |    |  |     |  |   |  |     |      |
|--|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-----|---|---|----|--|-----|--|---|--|-----|------|
|  |  | tranh chống chế độ Mỹ-Diệm, giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng, tiến tới đồng khởi (1959-1960). |   |     |   |   |    |  |     |  |   |  | 0,5 | 2,5  |
|  |  | III. Miền Bắc xây dựng cơ sở vật chất – kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội (1961-1965)                      | 1 | 0,5 | 1 | 1 | 1* |  | 1** |  | 2 |  | 1,5 | 5    |
|  |  | IV. Miền Nam chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của đế                                  | 2 | 1   | 3 | 3 |    |  |     |  | 5 |  | 4   | 12,5 |

|   |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                     |   |     |   |   |    |  |  |  |   |  |     |     |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-----|---|---|----|--|--|--|---|--|-----|-----|
|   |                                                                                                                                                                   | quốc Mĩ<br>(1961-<br>1965)                                                                                          |   |     |   |   |    |  |  |  |   |  |     |     |
| 2 | Bài 22.<br>Hai miền<br>đất nước<br>trực tiếp<br>chiến đấu<br>chống đế<br>quốc Mĩ<br>xâm lược.<br>Miền Bắc<br>vừa chiến<br>đấu vừa<br>sản xuất<br>(1965 -<br>1973) | I. Chiến<br>đấu chống<br>chiến lược<br>Chiến tranh<br>cục bộ của<br>đế quốc Mĩ<br>ở Miền<br>Nam<br>(1965-<br>1968). | 2 | 1   | 1 | 1 | 1* |  |  |  | 3 |  | 2   | 7,5 |
|   |                                                                                                                                                                   | II. Chiến<br>đấu chống<br>chiến lược<br>Việt Nam<br>hóa chiến<br>tranh và<br>Đông<br>Dương hóa<br>chiến tranh       | 1 | 0,5 | 1 | 1 | 1* |  |  |  | 2 |  | 1,5 | 5   |

|  |  |                                                                                                                                                                                                     |   |     |   |   |    |  |     |  |   |  |     |   |
|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-----|---|---|----|--|-----|--|---|--|-----|---|
|  |  | của Mĩ<br>(1969-<br>1973).                                                                                                                                                                          |   |     |   |   |    |  |     |  |   |  |     |   |
|  |  | III. Miền<br>Bắc khôi<br>phục và<br>phát triển<br>kinh tế-xã<br>hội, chiến<br>đấu chống<br>chiến tranh<br>phá hoại<br>lần thứ hai<br>của Mĩ và<br>làm nghĩa<br>vụ hậu<br>phương<br>(1969-<br>1973). | 1 | 0,5 | 1 | 1 | 1* |  | 1** |  | 2 |  | 1,5 | 5 |
|  |  | IV. Hiệp<br>định Pari<br>năm 1973<br>về chấm<br>dứt chiến<br>tranh lập<br>lại hòa bình                                                                                                              | 1 | 0,5 | 1 | 1 |    |  |     |  | 2 |  | 1,5 | 5 |

|   |                                                                                                          |                                                                                                     |   |     |   |   |    |  |     |  |   |  |     |    |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-----|---|---|----|--|-----|--|---|--|-----|----|
|   |                                                                                                          | ở Việt Nam.                                                                                         |   |     |   |   |    |  |     |  |   |  |     |    |
| 3 | Bài 23. Khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội ở miền Bắc, giải phóng hoàn toàn miền Nam (1973 - 1975) | I. Miền Nam đấu tranh chống địch bình định, lấn chiếm tạo thế và lực tiến tới giải phóng hoàn toàn. | 1 | 0,5 | 1 | 1 |    |  |     |  | 2 |  | 1,5 | 5  |
|   |                                                                                                          | II. Giải phóng hoàn toàn miền Nam, giành toàn vẹn lãnh thổ tổ quốc                                  | 4 | 2   | 2 | 2 | 1* |  |     |  | 6 |  | 4   | 15 |
|   |                                                                                                          | III. Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa                                                                 | 1 | 0,5 | 1 | 1 | 1* |  | 1** |  | 2 |  |     | 5  |

|                                     |  |                                                                        |    |   |    |    |    |    |    |    |    |   |     |     |
|-------------------------------------|--|------------------------------------------------------------------------|----|---|----|----|----|----|----|----|----|---|-----|-----|
|                                     |  | lịch sử của<br>cuộc kháng<br>chiến chống Mỹ<br>cứu nước(1954-<br>1975) |    |   |    |    |    |    |    |    |    |   | 1,5 |     |
| Tổng                                |  |                                                                        | 16 | 8 | 12 | 12 | 1  | 15 | 1  | 10 | 28 | 2 | 45  | 70  |
| Tỉ lệ % từng<br>mức độ nhận<br>thức |  |                                                                        | 40 |   | 30 |    | 20 |    | 10 |    | 28 | 2 | 45  | 100 |
| Tỉ lệ chung                         |  |                                                                        | 70 |   |    |    | 30 |    |    |    | 30 |   | 45  | 100 |

- Với câu hỏi ở mức độ nhận biết và thông hiểu thì mỗi câu hỏi cần được ra ở một chỉ báo của mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá tương ứng (1 gạch đầu dòng thuộc mức độ đó).

- (1\* ) Giáo viên có thể ra 1 câu hỏi cho đề kiểm tra ở cấp độ vận dụng ở đơn vị kiến thức của bài 21 hoặc 22 hoặc 23.

- (1\*\*) Giáo viên có thể ra 1 câu hỏi cho đề kiểm tra ở cấp độ vận dụng ở đơn vị kiến thức của bài 21 hoặc 22 hoặc 23.

**BẢNG ĐẶC TẢ KỸ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  
**MÔN: LỊCH SỬ, LỚP 12 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT.**

| T<br>T | Nội dung kiến<br>thức                            | Đơn vị kiến thức                                                                                                                           | Mức độ kiến thức, kĩ năng<br>cần kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Số câu hỏi theo mức độ nhận thức |               |             |                 | Tổng |
|--------|--------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------|-------------|-----------------|------|
|        |                                                  |                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Nhận biết                        | Thông<br>hiểu | Vận<br>dụng | Vận dụng<br>cao |      |
| 1      | <b>Việt Nam từ<br/>năm 1954 đến<br/>năm 1975</b> | Bài 21. Xây dựng<br>chủ nghĩa xã hội ở<br>miền Bắc, đấu tranh<br>chống đế quốc Mỹ<br>và chính quyền Sài<br>Gòn ở miền Nam<br>(1954 - 1965) | <b>Nhận biết:</b><br>- Nêu được tình hình nước ta sau<br>Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 : Đất<br>nước bị chia cắt làm hai miền (tạm<br>thời).<br>- Trình bày được phong trào “Đồng<br>khởi”; sự ra đời của Mặt trận dân<br>tộc giải phóng miền Nam Việt<br>Nam.<br>- Nêu được nội dung của Đại hội<br>đại biểu toàn quốc lần thứ III của<br>Đảng (9 - 1960).                                                                                   | 5                                |               |             |                 |      |
|        |                                                  |                                                                                                                                            | <b>Thông hiểu:</b><br>- <b>Hiểu</b> được nội dung chính của Đại<br>hội đại biểu toàn quốc lần thứ III<br>của Đảng (9 - 1960), nhiệm vụ của<br>cách mạng Việt Nam<br>- <b>Nêu</b> được đặc điểm của chiến<br>lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ.<br>Cuộc đấu tranh của nhân dân ta phá<br>“ấp chiến lược”, chiến thắng Ấp<br>Bắc và chiến dịch tiến công địch<br>trong đông – xuân 1964 - 1965 ; ý<br>nghĩa của các sự kiện trên: làm phá |                                  | 4             |             |                 |      |

| T<br>T | Nội dung kiến<br>thức | Đơn vị kiến thức                                                                                                           | Mức độ kiến thức, kĩ năng<br>cần kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                | Số câu hỏi theo mức độ nhận thức |               |             |                 | Tổng |
|--------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------|-------------|-----------------|------|
|        |                       |                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Nhận biết                        | Thông<br>hiểu | Vận<br>dụng | Vận dụng<br>cao |      |
|        |                       |                                                                                                                            | sản về cơ bản chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ.                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                  |               |             |                 |      |
|        |                       |                                                                                                                            | <b>Vận dụng:</b><br>- Phân tích được ý nghĩa của phong trào “Đồng khởi” và sự ra đời của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.<br>- Phân tích được ý nghĩa Đại hội III của Đảng.                                                                                                                                          |                                  |               | 1*          |                 |      |
|        |                       |                                                                                                                            | <b>Vận dụng cao:</b><br>- Nhận xét được tác động của cách mạng mỗi miền và mối quan hệ khăng khít của cách mạng hai miền Nam – Bắc.                                                                                                                                                                                                |                                  |               |             | 1**             |      |
|        |                       | Bài 22. Hai miền đất nước trực tiếp chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược. Miền Bắc vừa chiến đấu vừa sản xuất (1965 - 1973) | <b>Nhận biết:</b><br>- <b>Trình bày</b> (được) ý nghĩa thắng lợi của chiến thắng Vạn Tường, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân (1968).<br>- Trình bày được những thành tích trong chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của Mỹ lần thứ hai (1972).<br>- Trình bày được những thắng lợi về chính trị và ngoại giao của nhân | 5                                |               |             |                 |      |

| T<br>T | Nội dung kiến<br>thức | Đơn vị kiến thức | Mức độ kiến thức, kĩ năng<br>cần kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                                            | Số câu hỏi theo mức độ nhận thức |               |             |                 | Tổng |
|--------|-----------------------|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------|-------------|-----------------|------|
|        |                       |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Nhận biết                        | Thông<br>hiểu | Vận<br>dụng | Vận dụng<br>cao |      |
|        |                       |                  | <p>dân miền Nam làm thất bại chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh.</p> <p>- <b>Trình bày</b> (được) cuộc tiến công chiến lược năm 1972.</p> <p>- Nêu được nội dung và ý nghĩa của Hiệp định Pa-ri năm 1973 về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam.</p>                                              |                                  |               |             |                 |      |
|        |                       |                  | <p><b>Thông hiểu:</b></p> <p>- <b>Hiểu</b> được âm mưu và thủ đoạn của Mĩ trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ”.</p> <p>- <b>Nêu</b> được đặc điểm chính của chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” của đế quốc Mĩ (1969 – 1972).</p> <p>- <b>Hiểu</b> được ý nghĩa của HĐ Pari năm 1973...</p> |                                  | 4             |             |                 |      |
|        |                       |                  | <p><b>Vận dụng:</b></p> <p>- <b>Phân tích</b> (được) ý nghĩa của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968.</p> <p>- Phân tích được nguyên nhân Mĩ</p>                                                                                                                                 |                                  |               | 1*          |                 |      |

| T<br>T | Nội dung kiến<br>thức | Đơn vị kiến thức                                                                                         | Mức độ kiến thức, kĩ năng<br>cần kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                                    | Số câu hỏi theo mức độ nhận thức |               |             |                 | Tổng |
|--------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------|-------------|-----------------|------|
|        |                       |                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                        | Nhận biết                        | Thông<br>hiểu | Vận<br>dụng | Vận dụng<br>cao |      |
|        |                       |                                                                                                          | phải thực hiện chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh”.<br>- Phân tích được vai trò, ý nghĩa của hậu phương miền Bắc với cách mạng miền Nam và ý nghĩa của trận “Điện Biên Phủ trên không” năm 1972.<br>- Phân tích được ý nghĩa của cuộc tiến công chiến lược năm 1972. |                                  |               |             |                 |      |
|        |                       |                                                                                                          | <b>Vận dụng cao:</b><br><br>- Nhận xét được vai trò của hậu phương lớn miền Bắc đối với cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước 1954-1975                                                                                                                                   |                                  |               |             | 1**             |      |
|        |                       | Bài 23. Khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội ở miền Bắc, giải phóng hoàn toàn miền Nam (1973 - 1975) | <b>Nhận biết:</b><br><br>- Nêu được bối cảnh và chủ trương, kế hoạch giải phóng miền Nam.<br><br>- Trình bày được diễn biến chính của những chiến dịch lớn trong                                                                                                       | 6                                |               |             |                 |      |

| T<br>T | Nội dung kiến<br>thức | Đơn vị kiến thức | Mức độ kiến thức, kĩ năng<br>cần kiểm tra, đánh giá                                                                                                                                                                                                 | Số câu hỏi theo mức độ nhận thức |               |             |                 | Tổng |
|--------|-----------------------|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------|-------------|-----------------|------|
|        |                       |                  |                                                                                                                                                                                                                                                     | Nhận biết                        | Thông<br>hiểu | Vận<br>dụng | Vận dụng<br>cao |      |
|        |                       |                  | cuộc Tổng tiến công và nổi dậy<br>Xuân 1975 : chiến dịch Tây<br>Nguyên, chiến dịch Huế - Đà<br>Nẵng, chiến dịch, Hồ Chí Minh.                                                                                                                       |                                  |               |             |                 |      |
|        |                       |                  | <b>Thông hiểu:</b><br>- <b>Hiểu</b> được tại sao Đảng đề ra chủ<br>trương, kế hoạch giải phóng miền<br>Nam trong hai năm, sự điều chỉnh<br>kịp thời của Đảng<br>- <b>Hiểu</b> được lí do Đảng chọn Tây<br>Nguyên là địa bàn tấn công đầu<br>tiên... |                                  | 4             |             |                 |      |
|        |                       |                  | <b>Vận dụng:</b><br>- Phân tích được ý nghĩa của các<br>chiến dịch trong cuộc tổng tiến<br>công và nổi dậy xuân 1975.                                                                                                                               |                                  |               | 1*          |                 |      |

| T<br>T                               | Nội dung kiến<br>thức | Đơn vị kiến thức | Mức độ kiến thức, kĩ năng<br>cần kiểm tra, đánh giá                                                              | Số câu hỏi theo mức độ nhận thức |               |             |                 | Tổng |
|--------------------------------------|-----------------------|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------|-------------|-----------------|------|
|                                      |                       |                  |                                                                                                                  | Nhận biết                        | Thông<br>hiểu | Vận<br>dụng | Vận dụng<br>cao |      |
|                                      |                       |                  | - Phân tích được ý nghĩa lịch sử và nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.               |                                  |               |             |                 |      |
|                                      |                       |                  | <b>Vận dụng cao:</b><br><br>- Đánh giá được sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng trong kháng chiến chống Mỹ. |                                  |               |             | 1**             |      |
| <b>Tỉ lệ % từng mức độ nhận thức</b> |                       |                  |                                                                                                                  | 40                               | 30            | 20          | 10              | 100  |
| <b>Tỉ lệ chung</b>                   |                       |                  |                                                                                                                  | 70                               |               | 30          |                 |      |

Lưu ý: - Mỗi mức độ chuẩn kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá cần ra ít nhất 1 câu hỏi trắc nghiệm.

- 1\* Chỉ sử dụng 1 trong 3 đơn vị kiến thức để ra câu hỏi ở bài 21 hoặc 22 hoặc 23.

- 1\*\* Chỉ sử dụng 1 trong 3 đơn vị kiến thức để ra câu hỏi ở bài 21 hoặc 22 hoặc 23.